

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH SÓC TRĂNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 18/2024/NQ-HĐND

Sóc Trăng, ngày 31 tháng 10 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 17/2017/NQ-HĐND ngày 07/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng quy định nội dung chi và mức chi thực hiện các cuộc điều tra thống kê trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 26 (CHUYÊN ĐỀ)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thống kê ngày 23 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều và Phụ lục Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia của Luật Thống kê ngày 12 tháng 11 năm 2021;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 37/2022/TT-BTC ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung khoản 9 Điều 3 và Mẫu số 01 kèm theo Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 71/2018/TT-BTC ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chế độ tiếp khách trong nước.

Xét Tờ trình số 182/TTr-UBND ngày 10 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 17/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng quy định nội dung chi và mức chi thực hiện các cuộc

điều tra thống kê trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 17/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng quy định nội dung chi và mức chi thực hiện các cuộc điều tra thống kê trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, cụ thể như sau:

“1. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 Điều 1 như sau:

b) Chi xây dựng sổ tay nghiệp vụ cho điều tra viên thống kê theo quyết định của cấp có thẩm quyền (nếu có), cụ thể như sau:

- Viết sổ tay nghiệp vụ: 45.000 đồng/trang chuẩn.
- Chi sửa chữa và biên tập tổng thể: 25.000 đồng/trang chuẩn.
- Chi thẩm định nhận xét: 20.000 đồng/trang chuẩn.

2. Sửa đổi, bổ sung điểm đ và điểm i khoản 2 Điều 1 như sau:

đ) Chi tiền công

- Tiền công của điều tra viên thống kê thuê ngoài:

+ Về nội dung chi thuê ngoài: Rà soát, lập danh sách đối tượng được điều tra thống kê (chỉ thực hiện trong trường hợp cần thiết phải thuê ngoài đối với cuộc điều tra thống kê được tiến hành điều tra thống kê lần đầu tiên hoặc các cuộc điều tra thống kê có thay đổi về đối tượng được điều tra thống kê theo quy định của phương án điều tra thống kê), thu thập số liệu điều tra thống kê, phúc tra phiếu điều tra thống kê, phiên dịch tiếng dân tộc kiêm dẫn đường, thuê người dẫn đường không phải phiên dịch.

- + Về mức chi: 130.000 đồng/ngày/người.

Riêng đối với tiền công của người dẫn đường không phải phiên dịch: Mức chi bằng 70% mức tiền công thuê người phiên dịch kiêm dẫn đường.

+ Trường hợp công chức Văn phòng - Thống kê cấp xã, phường, thị trấn tham gia rà soát, lập danh sách đơn vị được điều tra thống kê, thu thập số liệu điều tra thống kê, phúc tra phiếu điều tra thống kê được chi hỗ trợ bằng 50% mức chi tiền công thuê điều tra viên thống kê thuê ngoài được quy định tại điểm này.

+ Trường hợp cuộc điều tra thống kê có nội dung điều tra chuyên sâu, phức tạp, không sử dụng điều tra viên thống kê thuê ngoài mà sử dụng công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị để thực hiện điều tra thống kê thì được thanh toán bằng 50% mức chi tiền công của điều tra viên thống kê thuê ngoài được quy định tại điểm này.

Đối với trường hợp công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị thực hiện điều tra thống kê ngoài giờ hành chính thì được thanh toán bằng mức tiền công thuê điều tra viên thống kê quy định tại điểm này và không được thanh toán tiền lương làm ngoài giờ, phụ cấp công tác phí.

Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thực hiện điều tra thống kê quyết định cử người có chuyên môn nghiệp vụ thống kê, có kinh nghiệm khai thác thông tin tham gia thu thập thông tin điều tra thống kê, phúc tra phiếu điều tra thống kê (ngoài nhiệm vụ thường xuyên) theo yêu cầu của phương án điều tra thống kê.

- Căn cứ phương án điều tra thống kê được phê duyệt, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị chủ trì tổ chức điều tra thống kê thực hiện khoán chi tiền công điều tra thống kê được quy định tại điểm này theo số phiếu điều tra thống kê phù hợp với địa bàn điều tra thống kê. Việc thanh toán tiền cho điều tra viên thống kê căn cứ biên bản nghiệm thu số lượng, chất lượng phiếu điều tra thống kê và số tiền công theo phiếu điều tra thống kê.

i) Chi xử lý kết quả điều tra thống kê:

- Nghiệm thu, kiểm tra, đánh mã số, làm sạch và hoàn thiện phiếu điều tra thống kê: Thực hiện khoán tiền công trên cơ sở tiền thù lao thuê điều tra viên thống kê thu thập số liệu; mức khoán bằng 7% tiền công chi trả điều tra viên thống kê thu thập số liệu.

- Chi xây dựng, nâng cấp, mở rộng phần mềm phục vụ công tác điều tra thống kê (nếu cần thiết); chi nhập dữ liệu từ phiếu điều tra (phiếu giấy), chi kiểm tra hiệu đính, tổng hợp dữ liệu để tạo lập cơ sở dữ liệu; chi duy trì trang thông tin điện tử; chi xuất bản các sản phẩm điện tử về kết quả điều tra thống kê; Thực hiện theo quy định về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; Thông tư số 42/2020/TT-BTTTT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật hoạt động xuất bản; các văn bản hiện hành về chi ứng dụng công nghệ thông tin và các định mức kinh tế - kỹ thuật trong lĩnh vực thông tin và truyền thông. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị chủ trì điều tra chịu trách nhiệm trong việc quyết định mức chi cụ thể tối đa không vượt quá quy định tại các văn bản nêu trên, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với nguồn kinh phí được giao để thực hiện công tác điều tra thống kê.”.

3. Sửa đổi, bổ sung điểm m khoản 2, Điều 1 như sau:

m) Các khoản chi khác liên quan đến cuộc điều tra thống kê, bao gồm:

- Văn phòng phẩm, thông tin liên lạc, xăng xe và các khoản chi phí khác để thực hiện nhiệm vụ liên quan trực tiếp đến công tác điều tra thống kê: Mức chi căn cứ vào hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp và trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao.

- Phiên dịch (nếu có), biên dịch tài liệu nước ngoài phục vụ điều tra thống kê: mức chi thực hiện theo quy định về chi phiên dịch, biên dịch tại *Thông tư số*

71/2018/TT-BTC, ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chế độ tiếp khách trong nước và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có).

- Làm ngoài giờ: Trong phạm vi dự toán được giao, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thực hiện điều tra thống kê thanh toán tiền làm thêm giờ theo quy định của Bộ Luật lao động năm 2019 và các quy định pháp luật liên quan”.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ thường xuyên giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng Khóa X, Kỳ họp thứ 26 (chuyên đề) thông qua ngày 31 tháng 10 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 11 tháng 11 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- TT. TU, TT. HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh Sóc Trăng;
- Các sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Hộp thư: sotp@soctrang.gov.vn;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Hồ Thị Cẩm Đào